

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2021/HNGĐ-ST

Ngày 05-02-2021

*“V/v tranh chấp ly hôn giữa Chị K-
anh Đ”*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Đức Nhân.

2. Bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 349/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị K, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Anh Ngô Huy Đ, sinh năm 1988.

Đăng ký HKTT: Thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Hiện đang chấp hành án tại: Đội 14, phân trại số A1, Trại giam N, tỉnh Hà Nam.

(Chị K và anh Đ có đơn xin xử án vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện được bổ sung bằng biên bản ghi lời khai nguyên đơn là chị Hà Thị K trình bày: Chị và anh Ngô Huy Đ tự do, tự nguyện tìm hiểu kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Avào ngày 12/7/2017, sau khi kết hôn cả hai đều sinh sống tại xã Avà lao động tự do. Trong quá trình chung sống do vợ chồng

tính tình không hợp, anh Đ nghiện ma túy đã dẫn đến phát sinh mâu thuẫn. Ngày 15/12/2019 anh Đ bị bắt và bị xử phạt 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, hiện đang chấp hành án tại trại giam N, tỉnh Hà Nam. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị xin được ly hôn anh Đ.

-Về con chung: Chị Kkhai chị và anh Đ có 01 con chung là Ngô Gia B, sinh ngày 27/10/2017, con chung hiện chị đang trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn xảy ra chị đề nghị được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

-Về tài sản chung: Chị Kkhai vợ chồng không có nợ chung và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết phần tài sản.

Đối với bị đơn là anh Ngô Huy Đ, tại biên bản ghi lời khai do Tòa án tiến hành lấy lời khai đối với anh Đ tại trại giam N, về quan hệ hôn nhân anh xác nhận lời khai của Chị K về thời gian và điều kiện kết hôn, thời gian chung sống của vợ chồng cũng như nguyên nhân mâu thuẫn. Nay anh cũng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, nhất cũng trí xin được ly hôn chị K.

Về con chung: Anh Đ xác nhận vợ chồng có 01 con chung như Chị K đã khai, nếu ly hôn xảy ra anh đề nghị được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu Chị K cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Đ khai vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết phần tài sản.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình về giải quyết vụ án: Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của đương sự đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn do đang chấp hành án trong trại giam, đã nhận được đầy đủ văn bản tố tụng của Tòa án và đã có lời khai do Tòa án tiến hành thu thập. Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTV QH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị xử cho Chị K được ly hôn anh Đ, vì hai bên đã sống ly thân thời gian dài, mâu thuẫn đã trầm trọng; Về con chung: Xử giao con chung cho Chị K được trực tiếp nuôi dưỡng, Chị K không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung: Chị K và anh Đ đều xác nhận không có tài sản chung, không có nợ chung, vì vậy không đặt ra giải quyết. Chị K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hà Thị K khởi kiện ly hôn với anh Ngô Huy Đ. Anh Đ là bị đơn, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình nên Tòa

án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn có đơn xin xử án vắng mặt. Bị đơn hiện đang thụ án trong trại giam đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và lấy lời khai, bị đơn đã có ý kiến đề nghị xin được xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Hà Thị K và anh Ngô Huy Đ được xác lập trên cơ sở tự do, tự nguyện tìm hiểu kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình vào ngày 12/7/2017 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cả hai đều sinh sống tại xã A, trong quá trình chung sống do vợ chồng tính tình không hợp, anh Đ nghiện ma túy đã dẫn đến phát sinh mâu thuẫn. Ngày 15/12/2019 anh Đ bị bắt và bị xử phạt 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, hiện đang chấp hành án tại trại giam N, tỉnh Hà Nam. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, Chị Klàm đơn khởi kiện đề nghị xin được ly hôn anh Đ. Còn đối với anh Đ khi Tòa án tiến hành lấy lời khai tại trại giam, anh Đ xác nhận vợ chồng đã sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, anh cũng nhất trí xin được ly hôn chị K Điều đó chứng tỏ cuộc sống tình cảm vợ chồng giữa Chị K và anh Đ đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, cần căn cứ vào Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho Chị K được ly hôn anh Đ là có căn cứ.

[4] Về con chung: Xét yêu cầu của các đương sự về việc nuôi dưỡng con chung cho thấy Chị K và anh Đ có 01 con chung là Ngô Gia B, sinh ngày 27/10/2017, Chị K và anh Đ đều đề nghị được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Thực tế con chung được Chị K trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc chu đáo kể từ khi anh Đ bị bắt cho đến nay, hiện tại anh Đ đang thụ án trong trại giam, nếu giao con chung cho anh Đ nuôi dưỡng thì sẽ khó khăn trong việc chăm sóc và nuôi dưỡng con chung. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của Chị K xử giao con chung cho Chị K được trực tiếp nuôi dưỡng và Chị K không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung thì sẽ đảm bảo đời sống con chung và phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung: Chị K, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy phần tài sản Tòa án không xét.

[6] Về án phí và lệ phí tòa án: Chị K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị K, anh Đ có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTV QH

14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị K được ly hôn anh Ngô Huy Đ.

2/Về con chung: Xử giao con chung Ngô Gia B, sinh ngày 27/10/2017 cho Chị K được trực tiếp nuôi dưỡng, Chị K không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đ có quyền đi lại thăm nom con chung.

3/Về tài sản chung: Chị K, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/Về án phí: Chị K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền Chị K đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004644 ngày 10/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ thành tiền án phí.

5/Về quyền kháng cáo: Chị K, anh Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình.
- TAND tỉnh Thái Bình.
- VKSND huyện Quỳnh Phụ.
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ.
- UBND xã A
- Người tham gia tố tụng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN MINH ĐỨC